

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHI LĂNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST  
Ngày 25-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Hương Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Quang Vinh;

Ông Hoàng Văn Nguyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2020; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 1128/TB-TA, ngày 10 tháng 11 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2020/HSST-QĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2020; Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 10/2020/QĐ-TA, ngày 13 tháng 11 năm 2020 và số 11/2020/QĐ-TA, ngày 20 tháng 11 năm 2020; Quyết định thay đổi Thư ký số: 03/2020/QĐ-TA, ngày 23 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn Q, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1983 tại huyện T, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Q1 và bà Nguyễn Thị H1; có vợ Diêm Thị D và 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Anh P, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1984 tại huyện T, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T1, xã N1, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H2; có vợ Nguyễn Thị T và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ chi nhánh xây dựng công trình B, Đảng ủy Công ty Cổ phần đường sắt H thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 18 tháng 8 năm 2020; có mặt.

3. Hoàng Văn H, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1993 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Phùng Thị N; có vợ Nguyễn Thị Đ và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Nguyễn Đình C, sinh ngày 07 tháng 12 năm 1985 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình M và bà Trần Thị L; có vợ Lê Thị N và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Trần Tất C, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1976 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tất B (đã chết) và bà Trần Thị Đ (đã chết); có vợ Đào Thị V và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ Đội đường 3, Đảng ủy Công ty Cổ phần đường sắt H thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 18 tháng 8 năm 2020; có mặt.

6. Đỗ Mạnh T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1979 tại huyện V, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Thành C và bà Nguyễn Thị K; có vợ Trần Thị H và 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm

2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ Chi nhánh Xây dựng công trình B, Đảng ủy Công ty Cổ phần đường sắt H thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 18 tháng 8 năm 2020; có mặt.

7. Trần Tài T, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1989 tại huyện V, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đỗ Thị V; có vợ Phạm Mỹ L và 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Trần Văn H, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1981 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T và bà Hoàng Thị Y; có vợ Hà Thị K và 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 04/8/2020 đến ngày 07/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút, ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại phòng bếp của trụ sở Cung đường sắt B, thuộc thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H đang đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi liêng, sát phạt nhau bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm: trên chiếu bạc 5.380.000 đồng (năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Thu giữ trên người Lưu Văn Q 10.000 đồng, Nguyễn Anh P 1.000.000 đồng, Hoàng Văn H 3.500.000 đồng, Nguyễn Đình C 550.000 đồng, Trần Tất C 700.000 đồng, Đỗ Mạnh T 9.000.000 đồng, Trần Tài T 400.000 đồng, Trần Văn H 2.150.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ có 50 quân (không có quân K rô và 4 rô) và 01 chiếu cói không có họa tiết gì kích thước 200cm x 150cm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội: Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 04 tháng 8 năm 2020, sau khi ăn cơm xong Trần Văn H, Lưu Văn Q, Trần Tài T rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi liêng thắng thua bằng tiền. Lưu Văn Q lấy bộ bài tú lơ khơ cũ ở phía sau cửa sổ của

phòng bếp và ngồi xuống chiếu chia 03 bài, mỗi bài 03 lá cho Trần Văn H, Lưu Văn Q, Trần Tài T. Khi đang đánh bạc thì lần lượt các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Anh P, Nguyễn Đình C, Trần Tất C vào tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, Đỗ Mạnh T đi vào địa điểm các bị cáo đang đánh bạc để sạc điện thoại thì Trần Tài T nhờ cầm bài đánh hộ để đi vệ sinh rồi sẽ quay lại đánh tiếp, đồng thời để lại 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) cho Đỗ Mạnh T cầm bài đánh hộ. Khi Đỗ Mạnh T đang đánh ván thứ tư, Trần Tài T quay lại thì bị bắt quả tang.

Hình thức đánh liêng: Lấy bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài chia mỗi người 03 lá bài, chia xong mỗi người chơi đặt vào giữa 10.000 đồng gọi là tiền nước, sau đó người chia bài sẽ tố (đặt cược) từ 10.000 đồng trở lên, những người tham gia tố lần lượt lật bài nếu bài ai thắng sẽ được ăn tiền của những người tham gia tố và số tiền những người chơi đặt vào giữa (tiền nước) sau đó sẽ được chia bài cho ván tiếp theo.

Cáo trạng số 56/CT-VKSCL ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T và Trần Văn H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T và Trần Văn H đều khẳng định các bị cáo bị truy tố về tội Đánh bạc là đúng, không oan. Về thời gian, địa điểm, số người tham gia đánh bạc, hình thức đánh bạc như nội dung của Cáo trạng là đúng. Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ tổng số tiền là 22.690.000 đồng (hai mươi hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng); các bị cáo xác định tổng số tiền đã, đang và sẽ sử dụng để đánh bạc là 12.990.000 đồng (mười hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), số tiền cụ thể của từng bị cáo sử dụng để đánh bạc không xác định được do các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tài T, Trần Văn H không nhớ mình có bao nhiêu tiền trước khi tham gia đánh bạc; riêng bị cáo Trần Tất C xác định có 1.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, còn 700.000 đồng không sử dụng để đánh bạc; bị cáo Đỗ Mạnh T không sử dụng tiền cá nhân để đánh bạc vì cầm bài đánh hộ bị cáo Trần Tài T. Số tiền còn lại thu giữ của Trần Tất C 700.000 đồng và Đỗ Mạnh T 9.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên các bị cáo yêu cầu được trả lại. Các bị cáo tham gia đánh bạc từ đầu gồm Trần Văn H, Lưu Văn Q, Trần Tài T đều khai rõ tại phiên tòa, không có người khởi xướng, tổ chức đánh bạc mà sau khi ăn cơm xong các bị cáo cùng ngồi đánh bạc, sau đó lần lượt các bị cáo khác tham gia đánh bạc như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T và Trần Văn H phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Trần Tài T, Trần Văn H.

Xử phạt các bị cáo Lưu Văn Q, Trần Tài T, Trần Văn H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh T từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 12.990.000 đồng; trả lại cho các bị cáo Trần Tất C 700.000 đồng và Đỗ Mạnh T 9.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 50 quân và 01 chiếu cỏi.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T và Trần Văn H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Hồi 22 giờ 50 phút ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại phòng bếp của trụ sở cung đường sắt B, thuộc thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để

đánh bạc là 12.990.000 đồng (mười hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Như vậy, Cáo trạng số 56/CT-VKSCL, ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật, là một trong những tệ nạn xã hội nhức nhối, phức tạp, bị xã hội lên án nhưng để thỏa mãn nhu cầu sát phạt lẫn nhau bằng tiền và hơn hết là vì mục đích háms lợi nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm trong trường hợp giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị từ trước mà nảy sinh đánh bạc sau khi ăn cơm, uống rượu xong, không có người khởi xướng nhưng cần phải đánh giá vai trò của từng bị cáo khi đánh bạc để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi đó. Các bị cáo tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt quả tang gồm Trần Văn H, Lưu Văn Q, Trần Tài T nên xác định là những người có vai trò chính và ngang nhau mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc là khác nhau. Các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Anh P, Nguyễn Đình C, Trần Tất C là nhóm đến đánh bạc sau nên có vai trò ít nghiêm trọng hơn, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc khác nhau nhưng có vai trò ngang nhau vì cùng đánh bạc tích cực như nhau. Bị cáo Đỗ Mạnh T tham gia đánh bạc sau cùng và chỉ cầm bài đánh bạc hộ bị cáo Trần Tài T nên là người có vai trò ít nghiêm trọng nhất.

[6] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực ủng hộ phòng, chống dịch bệnh Covid và đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả sau bão lũ; Công ty Cổ phần đường sắt H là đơn vị các bị cáo công tác có công văn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Văn H trong lao động, sản xuất có nhiều cống hiến, nhiều thành tích xuất sắc, được Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam tặng Bằng khen, giấy khen; bị cáo Lưu Văn Q được Ban chấp hành Công đoàn Đường sắt Việt Nam tặng Bằng khen do có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 - 2019; bị cáo Nguyễn Đình C được Ban chấp hành Công đoàn Đường sắt Việt Nam tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào Công nhân viên chức lao động và hoạt động Công đoàn nhiệm kỳ 2013 - 2017; bị cáo Trần Tất C được Công ty Đường sắt Việt Nam tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an toàn đèo dốc năm 2019; bị cáo Đỗ Mạnh T được Tổng Liên đoàn lao động tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2016, đồng thời được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua tỉnh Bắc Giang năm 2016; bị cáo Trần Văn H được Giám đốc Công ty Cổ phần Đường sắt H tặng Giấy khen do có thành tích trong công tác được đơn vị tôn vinh là điển hình tiên tiến giai đoạn 2015 - 2019; ngoài ra các bị cáo là thành viên của Tổ máy chèn thuộc Công ty Cổ phần đường sắt H được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua tỉnh Bắc Giang năm 2016 nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Anh P có bố đẻ là ông Nguyễn Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba; bị cáo Nguyễn Đình C có bố đẻ là ông Nguyễn Đình M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Trần Tất C có mẹ đẻ là bà Trần Thị Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo Trần Tài T có bố đẻ là ông Trần Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, do đó các bị cáo Nguyễn Anh P, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Trần Tài T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Xét thấy, các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H tuy thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là công nhân đường sắt, trong lao động, sản xuất có nhiều thành tích xuất sắc như đã nêu tại đoạn [9] của Bản án. Từ những phân tích trên và xét thấy tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục cống hiến cho Công ty Đường sắt, gia đình và xã hội nên cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và thể hiện được tính khoan hồng

của Đảng và Nhà nước đối với các bị cáo phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng, biết ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[12] Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 12.990.000 đồng; trả lại cho các bị cáo Trần Tất C 700.000 đồng và Đỗ Mạnh T 9.000.000 đồng vì số tiền này không liên quan đến hành vi đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ có 50 quân và 01 chiếu cói không có họa tiết gì kích thước 200cm x 150cm vì là những công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H và đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xem xét, chấp nhận.

[14] Về án phí: Do các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tất C, Trần Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Trần Tài T.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H phạm tội Đánh bạc.

#### **1. Về hình phạt:**

1.1. Xử phạt bị cáo Lưu Văn Q 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.



1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

1.3. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

1.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

1.5. Xử phạt bị cáo Trần Tất C 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

1.6. Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

1.7. Xử phạt bị cáo Trần Tài T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

1.8. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

## 2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 12.990.000 đồng (mười hai triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

2.2. Trả lại cho các bị cáo Trần Tất C 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và Đỗ Mạnh T 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

2.3. Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ có 50 quân và 01 chiếc cối không có họa tiết gì kích thước 200cm x 150cm

(Các chứng cứ này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 27 tháng 10 năm 2020).

3. Án phí: Các bị cáo Lưu Văn Q, Nguyễn Anh P, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Tất C, Đỗ Mạnh T, Trần Tài T, Trần Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách nhà nước.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Hương Giang**

